

Thủ Đức, ngày 18 tháng 7 năm 2022

Số : 151/KH-CDKTKTTĐ

## KẾ HOẠCH

**Thực hiện tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các nghề Cắt gọt kim loại, Điện công nghiệp, Điện tử công nghiệp, Kỹ thuật máy lạnh và Điều hòa không khí, Thiết kế đồ họa - năm 2022**

### 1. Mục tiêu tự đánh giá chất lượng:

Thông qua việc thực hiện tự đánh giá các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo năm 2022, nhà trường sẽ đánh giá và đề xuất hoàn thiện hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo và Quy trình thực hiện tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo.

Đánh giá điểm mạnh và điểm hạn chế của các chương trình đào tạo nghề các nghề Cắt gọt kim loại, Điện công nghiệp, Điện tử công nghiệp, Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí, Thiết kế đồ họa nói riêng và hoạt động đào tạo của nhà trường nói chung.

Nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, sinh viên trong toàn trường về tầm quan trọng của công tác tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo, làm rõ vai trò, trách nhiệm của mỗi cá nhân trong việc đảm bảo chất lượng đào tạo toàn trường, giúp trường nâng cao chất lượng, tiến tới xây dựng trường vững mạnh toàn diện, khẳng định uy tín và thương hiệu nhà trường.

### 2. Căn cứ tự đánh giá chất lượng:

Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định hệ thống đảm bảo chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Công văn số 454/TCGDNN-KĐCL ngày 25 tháng 3 năm 2019 của Tổng cục giáo dục nghề nghiệp về việc hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp và cao đẳng.

### 3. Quy trình tự đánh giá chất lượng

Các bước thực hiện tự đánh giá các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo được quy định tại Thông tư Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp, cụ thể như sau:

- Thực hiện công tác chuẩn bị tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo.
- Thực hiện tự đánh giá các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo các nghề Cắt gọt kim loại, Điện công nghiệp, Điện tử công nghiệp, Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí, Thiết kế đồ họa.

- Công bố Báo cáo kết quả tự đánh giá các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trong trường và gửi báo cáo kết quả tự đánh giá các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo về Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

#### **4. Nhiệm vụ tự đánh giá chất lượng**

a) Lập kế hoạch thực hiện tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo nghề điện công nghiệp trình Hiệu trưởng phê duyệt.

b) Thu thập, phân tích và xử lý thông tin minh chứng, đánh giá mức độ đạt được theo quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo nghề điện công nghiệp và các hướng dẫn có liên quan của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

c) Tổng hợp và viết báo cáo tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các nghề Cắt gọt kim loại, Điện công nghiệp, Điện tử công nghiệp, Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí, Thiết kế đồ họa.

d) Lấy ý kiến các bộ phận liên quan trực thuộc Trường, tổng hợp và hoàn thiện báo cáo gửi Hội đồng tự đánh giá chất lượng.

#### **5. Nhiệm vụ chung**

##### **5.1. Đối với các Hội đồng tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo**

- Hướng dẫn và kiểm tra, giám sát các đơn vị thuộc Trường tiến hành thực hiện công tác tự đánh giá chất lượng theo chức năng, nhiệm vụ.

- Phân công các thành viên trong Hội đồng chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thực hiện theo tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định phụ trách.

- Tổng hợp, phân loại thông tin, minh chứng theo từng tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp. Thu thập, bổ sung thông tin minh chứng (nếu cần thiết).

- Viết dự thảo báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo, xác định mức độ đạt được của từng tiêu chuẩn, tiêu chí; chỉ rõ các điểm mạnh, tồn tại và nguyên nhân; đề xuất kế hoạch hành động nhằm nâng cao chất lượng chương trình đào tạo các nghề Cắt gọt kim loại, Điện công nghiệp, Điện tử công nghiệp, Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí, Thiết kế đồ họa.

- Hoàn chỉnh báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo nghề điện công nghiệp; đề xuất kế hoạch hành động nhằm nâng cao chất lượng.

- Quản lý, duy trì cơ sở dữ liệu, thông tin, minh chứng về hoạt động tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo.

- Công bố báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trong nội bộ nhà trường và gửi báo cáo về Tổng cục giáo dục nghề nghiệp (*qua Cục Kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp*), Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, đúng thời hạn quy định.

##### **5.2. Đối với các khoa chuyên môn**

- Chủ động nghiên cứu các văn bản hướng dẫn về công tác tự đánh giá chất lượng về trình tự thực hiện, nội hàm các tiêu chuẩn, tiêu chí,...

- Chủ động thu thập các tài liệu, minh chứng phục vụ công tác tự đánh giá, phân công giáo viên, nhân viên khoa phụ trách mã hóa, lưu trữ các tài liệu, minh chứng theo quy định

- Đánh giá, xác định mức độ đạt được theo từng tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định chất lượng chương trình đào tạo; Bên cạnh đó phân tích, chỉ rõ những điểm mạnh, những tồn tại và nguyên nhân; đề xuất kế hoạch hành động nhằm nâng cao chất lượng theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn của đơn vị mình phụ trách.

- Tổng hợp báo cáo tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình Hội đồng tự đánh giá trường.

### 5.3 Đối với Phòng Khảo thí và ĐBCL

- Lập kế hoạch thực hiện tự đánh giá chất lượng trình Hiệu trưởng phê duyệt.

- Tham mưu cho Hiệu trưởng thành lập các Hội đồng tự đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo năm 2022.

- Phối hợp hướng dẫn các đơn vị trong trường thực hiện tự đánh giá chất lượng.

### 5.4. Đối với các phòng chức năng và các đơn vị thuộc trường

- Phối hợp trong việc thu thập thông tin, minh chứng về từng hoạt động và kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo các yêu cầu tự đánh giá do mình phụ trách.

- Tổ chức quản lý, duy trì cơ sở dữ liệu, thông tin, minh chứng cho các tiêu chí, tiêu chuẩn mà đơn vị phụ trách.

- Tham gia đóng góp ý kiến và kế hoạch nâng cao chất lượng hoạt động do bộ phận mình phụ trách.

## 6. Phân công nhiệm vụ cụ thể

| TT       | Tiêu chí, tiêu chuẩn                               | Bộ phận thực hiện                       | Thành viên HĐ phụ trách                     |
|----------|--|---|---|
| <b>1</b> | <b>Tiêu chí 1: Mục tiêu, quản lý và tài chính.</b> |   |   |
|          | Tiêu chuẩn 1                                       | Các khoa chuyên môn                     | Lê Thị Ngọc Thuần<br><i>Phó Hiệu trưởng</i> |
|          | Tiêu chuẩn 2                                       | Các khoa chuyên môn                     |   |
|          | Tiêu chuẩn 3                                       | Các khoa chuyên môn, Phòng TC-KT        |   |
| <b>2</b> | <b>Tiêu chí 2: Hoạt động đào tạo</b>               |   |   |
|          | Tiêu chuẩn 1                                       | Các khoa chuyên môn, P.Đào tạo          | Thi Công Lớn<br><i>Trưởng phòng Đào tạo</i> |
|          | Tiêu chuẩn 2                                       | Các khoa chuyên môn, P.Đào tạo          |   |
|          | Tiêu chuẩn 3                                       | Các khoa chuyên môn                     |   |
|          | Tiêu chuẩn 4                                       | Các khoa chuyên môn, Phòng CTHS-SV&QHXN |   |
|          | Tiêu chuẩn 5                                       | Các khoa chuyên môn, P.Đào tạo          |   |
|          | Tiêu chuẩn 6                                       | Các khoa chuyên môn                     |   |
|          | Tiêu chuẩn 7                                       | Các khoa chuyên môn, P.Đào tạo          |   |
| <b>3</b> | <b>Tiêu chí 3: Giáo viên và cán bộ quản lý</b>     |   |   |
|          | Tiêu chuẩn 1                                       | Các khoa chuyên môn, Phòng HC-TC        | Nguyễn Thị Hồng Hạnh                        |

|          |  |   |  |
|----------|--|---|--|
|          | Tiêu chuẩn 2   | Các khoa chuyên môn, Phòng HC-TC        | <i>Trưởng phòng HC-TC</i>                                |
|          | Tiêu chuẩn 3   | Các khoa chuyên môn, P.Đào tạo          |  |
|          | Tiêu chuẩn 4   | Các khoa chuyên môn, P.Đào tạo          |  |
|          | Tiêu chuẩn 5   | Các khoa chuyên môn, Phòng HC-TC        |  |
|          | Tiêu chuẩn 6   | Các khoa chuyên môn                     |  |
|          | Tiêu chuẩn 7   | Các khoa chuyên môn, Phòng HC-TC        |  |
|          | Tiêu chuẩn 8   | Các khoa chuyên môn, Phòng HC-TC        |  |
| <b>4</b> | <b>Tiêu chí 4: Chương trình, giáo trình</b>                      |   |  |
|          | Tiêu chuẩn 1   | Các khoa chuyên môn                     | <i>Bùi Đăng Linh<br/>Phó Hiệu trưởng</i>                 |
|          | Tiêu chuẩn 2   | Các khoa chuyên môn                     |  |
|          | Tiêu chuẩn 3   | Các khoa chuyên môn                     |  |
|          | Tiêu chuẩn 4   | Các khoa chuyên môn                     |  |
|          | Tiêu chuẩn 5   | Các khoa chuyên môn                     |  |
|          | Tiêu chuẩn 6   | Các khoa chuyên môn                     |  |
|          | Tiêu chuẩn 7   | Các khoa chuyên môn                     |  |
|          | Tiêu chuẩn 8   | Các khoa chuyên môn                     |  |
|          | Tiêu chuẩn 9   | Các khoa chuyên môn                     |  |
|          | Tiêu chuẩn 10  | Các khoa chuyên môn                     |  |
|          | Tiêu chuẩn 11  | Các khoa chuyên môn                     |  |
|          | Tiêu chuẩn 12  | Các khoa chuyên môn                     |  |
| <b>5</b> | <b>Tiêu chí 5: Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện.</b> |   |  |
|          | Tiêu chuẩn 1   | Các khoa chuyên môn, phòng QTTB         | <i>Nguyễn Hoàng Minh<br/>Trưởng phòng QTTB</i>           |
|          | Tiêu chuẩn 2   | Các khoa chuyên môn, phòng QTTB         |  |
|          | Tiêu chuẩn 3   | Các khoa chuyên môn, phòng QTTB         |  |
|          | Tiêu chuẩn 4   | Các khoa chuyên môn, phòng QTTB         |  |
|          | Tiêu chuẩn 5   | Các khoa chuyên môn, phòng QTTB         |  |
|          | Tiêu chuẩn 6   | Các khoa chuyên môn, Thư viện           |  |
|          | Tiêu chuẩn 7   | Các khoa chuyên môn, Thư viện           |  |
|          | Tiêu chuẩn 8   | Các khoa chuyên môn                     |  |
| <b>6</b> | <b>Tiêu chí 6: Dịch vụ cho người học</b>                         |   |  |
|          | Tiêu chuẩn 1   | Các khoa chuyên môn, Phòng CTHS-SV&QHXN | <i>Trần Thanh Hiệp<br/>Trưởng phòng CTHS-SV&amp;QHXN</i> |
|          | Tiêu chuẩn 2   | Các khoa chuyên môn, P.Đào tạo          |  |
|          | Tiêu chuẩn 3   | Các khoa chuyên môn, Phòng CTHS-SV&QHXN |  |
|          | Tiêu chuẩn 4   | Các khoa chuyên môn, Đoàn trường        |  |
| <b>7</b> | <b>Tiêu chí 7 : Giám sát và đánh giá chất lượng</b>              |   |  |
|          | Tiêu chuẩn 1   | Các khoa chuyên môn, Phòng CTHS-SV&QHXN | <i>Trần Minh Tuấn<br/>Trưởng phòng Khảo thí</i>          |

|              |   |                              |
|--------------|---|------------------------------|
| Tiêu chuẩn 2 | Các khoa chuyên môn, Phòng CTHS-SV&QHXN | và <i>Đảm bảo chất lượng</i> |
| Tiêu chuẩn 3 | Các khoa chuyên môn                     |                              |
| Tiêu chuẩn 4 | Các khoa chuyên môn                     |                              |
| Tiêu chuẩn 5 | Các khoa chuyên môn                     |                              |
| Tiêu chuẩn 6 | Các khoa chuyên môn, P.Đào tạo          |                              |
| Tiêu chuẩn 7 | Các khoa chuyên môn, Phòng CTHS-SV&QHXN |                              |
| Tiêu chuẩn 8 | Các khoa chuyên môn, Phòng CTHS-SV&QHXN |                              |

### 7. Nội dung công việc - thời gian thực hiện

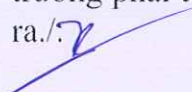
| Thời gian                           | Công việc  | Đơn vị thực hiện  |
|-------------------------------------|--|---|
| Từ<br>04/7/2022<br>Đến<br>17/7/2022 | Chuẩn bị công tác tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo (CTĐT) năm 2022.<br>Áp dụng các biểu mẫu theo quy định tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo được ban hành năm 2022.   | Thư ký Hội đồng,<br>Phòng Khảo thí và<br>Đảm bảo chất lượng |
|                                     | Thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng CTĐT của Nhà trường.   |   |
|                                     | Phân công các thành viên trong Hội đồng phụ trách các tiêu chí, tiêu chuẩn tự đánh giá.  | Hội đồng tự đánh giá  |
|                                     | Cung cấp hướng dẫn đánh giá các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT cho các phòng, khoa trong trường (Công văn 454/TCGDNN-KĐCL ngày 25/3/2019 của Tổng cục giáo dục nghề nghiệp).  | Hội đồng tự đánh giá  |
| Từ<br>18/7/2022<br>Đến<br>30/7/2022 | Thu thập thông tin, minh chứng bổ sung theo phân công, đề xuất minh chứng thay thế (nếu có)<br>Dựa trên tình hình thực tế và các minh chứng viết báo cáo theo các tiêu chí, tiêu chuẩn đã được phân công.<br>Đánh giá mức độ đạt được của từng tiêu chí, tiêu chuẩn, chỉ rõ điểm mạnh, tồn tại, nguyên nhân và kế hoạch nâng cao chất lượng. | Các Khoa, phòng,<br>Đoàn thể thuộc trường                   |
| Từ<br>01/8/2022<br>Đến<br>21/8/2022 | Tiếp nhận các báo cáo, minh chứng các tiêu chí, tiêu chuẩn của các đơn vị gửi về phân loại, mã hóa lại hệ thống minh chứng theo chuẩn  | Thư ký Hội đồng   |
|                                     | Tổng hợp báo cáo các tiêu chí, tiêu chuẩn gửi các thành viên trong Hội đồng tự đánh giá chất lượng CTĐT theo lĩnh vực phụ trách  |   |
|                                     | Đọc báo cáo xem xét các tiêu chí, tiêu chuẩn và cho ý kiến phản hồi về thư ký Hội đồng tự đánh giá   | Các thành viên trong<br>Hội đồng tự đánh giá                |
| Từ<br>22/8/2022                     | Hoàn thiện báo cáo trên cơ sở các ý kiến đóng góp  | Thư ký Hội đồng   |

|                                     |  |                                       |
|-------------------------------------|--|---------------------------------------|
| đến<br>30/8/2022                    | Thông qua báo cáo  | Hội đồng tự đánh giá                  |
| Từ<br>05/9/2022<br>đến<br>10/9/2022 | Hoàn chỉnh báo cáo, in ấn, đóng quyển theo quy định ký duyệt   | Hội đồng tự đánh giá<br>Ban giám hiệu |
| 12/9/2022                           | Công bố kết quả tự đánh giá các chương trình đào tạo   | Phòng KT&ĐBCL                         |
| Từ<br>12/9/2022<br>đến<br>30/9/2022 | Thành lập Đoàn đánh giá để rà soát, kiểm tra nội dung, chất lượng báo cáo, minh chứng chuẩn bị cho đánh giá ngoài chất lượng chương trình đào tạo. | Phòng KT&ĐBCL                         |

\* **Yêu cầu chung:** Báo cáo kết quả tự đánh giá bắt buộc phải soạn thảo bằng phông chữ Times New Roman, cỡ chữ 13 theo yêu cầu của Tổng cục giáo dục nghề nghiệp.

### 8. Kinh phí đảm bảo:

Kinh phí hoạt động tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo được cân đối chi từ nguồn dự toán kinh phí của trường.

Công tác thực hiện tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của nhà trường năm 2022, là tiêu chí quan trọng để xếp loại, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng đơn vị, cá nhân. Đề nghị tất cả các Phòng, khoa, thuộc trường phải tổ chức thực hiện nghiêm túc đảm bảo kết hoạch, chất lượng theo yêu cầu đề ra. /: 

#### Nơi nhận:

- Sở LĐTĐBXH (Đề báo cáo);
- BGH (Đề chỉ đạo);
- Các Phòng, khoa, Đoàn TN;
- Lưu: VT, KT&ĐBCL.

HIỆU TRƯỞNG



*Trần Ngọc Cường*